

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 600, tổ 32, khu phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1953.

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lưu Thị Đ có nghĩa vụ trả cho chị Phạm Thị T số tiền nợ hui 37.000.000đồng (Ba mươi bảy triệu đồng) vào ngày 15/6/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện chịu 462.500đồng (Bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 925.000đồng tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu số 0015291 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang,

nên hoàn lại cho chị T 462.500đồng (Bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Bà Lưu Thị Đ tự nguyện chịu 462.500đồng (Bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, do bà Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí được Tòa án chấp nhận nên bà được miễn toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thành Ngoan